

Bản án số: 213/2023/HS-ST

Ngày: 30-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023.

Cao Văn V, sinh năm 1984 tại tỉnh Cà Mau; đăng ký thường trú: ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ DM, khu phố 4, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn V1, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; có vợ là Lâm Thị T2, sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 19/7/2023 đến ngày 28/7/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Bà Hoàng Phương P, sinh năm 2002.

Đăng ký thường trú: Thôn 12, xã Nc, huyện ĐL, tỉnh Đắc Nông; tạm trú: Căn A4.325, Block A4, nhà ở xã hội Becamex, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2023, trong lúc đang đi nhặt ve tại khu vực nhà ở xã hội thuộc Khu phố 6, phường TH, thị xã BC, V nhìn thấy 01 điện thoại di động

hiệu Iphone 11 Pro Max của chị Hoàng Phương P đang đặt ở chân cầu thang của căn Block A4 của nhà ở xã hội không người trông coi, còn chị P đang tập múa cùng với nhóm bạn ở cách đó khoảng 03 mét và quay lưng lại phía cầu thang. Lúc này, V nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút đi lại lấy điện thoại của chị P rồi nhanh chóng đi. Khi V đi được khoảng 200 mét thì thấy có người đi về hướng của mình, do sợ bị phát hiện nên V đã tháo sim của điện thoại vừa trộm được ném đi, còn điện thoại thì đem giấu vào trong bãi cỏ gần đó.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị P đã xem lại camera ở căn nhà đối diện Block A4 thì phát hiện có người đi vào khu vực để điện thoại của mình nên chị P cùng bạn đi vòng quanh khu vực để tìm. Khi đến đoạn đường cách hiện trường khoảng 200 mét thì chị P phát hiện V có đặc điểm giống với người trong đoạn camera nên đã giữ V lại tra hỏi thì V thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của chị P đồng thời giao nộp lại chiếc điện thoại vừa lấy trộm được. Sau đó, Công an phường Thới Hòa tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax – 256Gb, màu xanh, ốp lưng màu hồng và 01 USB có ghi nhận nội dung sự việc.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 96 ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax – 256Gb, màu xanh trị giá 7.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 28/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax – 256Gb, màu xanh cho chị Hoàng Phương P.

Quá trình điều tra, Cao Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 219/CT-VKSBC ngày 16/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cao Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Cao Văn V từ 06 đến 08 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Hoàng Phương P vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án: Bà P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn V đã khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2023 tại căn Block A4 của nhà ở xã hội thuộc Khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, Cao Văn V có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax – 256Gb, màu xanh trị giá 7.200.000 đồng của chị Hoàng Phương P nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, V đem điện thoại của chị P cất giấu trong bụi cỏ cách đó 200 mét.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì tham lam nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là Iphone 11 Promax – 256Gb, màu xanh trị giá 7.200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

[2.4] Hành vi của bị cáo Cao Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 219/CT-VKSBC ngày 16/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Cao Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi,

bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 cái điện thoại di động, bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Cao Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn V 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 19/7/2023 đến ngày 28/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Bị cáo Cao Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến